

KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC VỆ SINH- DINH DƯỠNG
CHỦ ĐỀ: THẾ GIỚI THỰC VẬT - TẾT VÀ MÙA XUÂN

Thực hiện từ ngày 26/2 đến ngày 20/3/2026

TT	NỘI DUNG	MỤC ĐÍCH YÊU CẦU	TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG	KQ
1.	NUÔI DƯỠNG *Ăn uống *Giấc ngủ.	- Trẻ biết tên các món các món ăn tại trường, Biết được các loại thực phẩm chế biến từ các loại rau quả sạch nguồn gốc sạch, hợp vệ sinh. - Làm quen và tham gia chế biến một số món ăn đơn giản qua hoạt động góc và tham quan các cô dinh dưỡng. - Biết được chế độ ăn hàng ngày tại trường thay đổi theo các nhóm thực phẩm từ động vật và các món canh chế biến từ các loại rau quả. - Biết nhận xét các món ăn cô nấu ở trường, biết được món canh trẻ ăn hôm nay được nấu từ rau quả gì? Biết cùng cô sắp xếp bàn ăn khi đến giờ. - Đảm bảo an toàn cho trẻ ngủ .Yên tĩnh, trong phòng thoáng, sạch sẽ Giấc ngủ trưa của trẻ phải được 150 phút. - Tạo cho trẻ có thói quen ăn xong biết cùng cô sắp xếp phòng ngủ , trải gối chăn giúp cô. - Ngủ dậy đúng giờ và không làm ảnh hưởng đến các bạn khác.	- Lồng ghép vào các hoạt động hàng ngày vào các chủ đề đã được thực hiện theo chủ đề, trẻ được thực hiện cùng cô làm quen trong các giờ ăn ngủ giờ chơi của trẻ để trẻ làm và biết cách chế biến các món ăn hàng ngày, thói quen ăn uống VS văn minh trong khi ăn - Cho trẻ tìm hiểu các loại rau-củ, hoa, quả qua bài thơ, bài hát. - Trước khi trẻ ngủ cho trẻ nghe nhạc kể câu chuyện có tính giáo dục , tạo cho trẻ giấc ngủ yên tĩnh.	

2.	VỆ SINH: *Vệ sinh cô. *Vệ sinh trẻ. *Vệ sinh môi trường	- Trang phục, đầu tóc luôn gọn gàng, tác phong sư phạm. -Tập cho trẻ biết tự phục vụ trong sinh hoạt hàng ngày tại trường. Như rửa mặt, rửa tay bằng xà phòng,giúp cô sắp xếp đồ dùng đồ chơi của lớp. Đánh răng sau khi ăn xong. Tập luyện thói quen tốt về vệ sinh cá nhân, đi vệ sinh đúng nơi quy định. Giữ gìn vệ sinh môi trường. -Trẻ biết sắp đặt đồ dùng đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp, biết lấy cất đồ dùng đúng nơi quy định. -Phòng nhóm luôn VS sạch sẽ, thoáng mát.Môi trường trong và ngoài lớp đảm bảo AT cho trẻ, trang phục luôn gọn gàng.	Cho trẻ vệ sinh hàng ngày theo đúng thao tác, nhắc trẻ biết rửa tay khi bẩn. Lòng ghép thói quen VS vào các hoạt động hàng ngày. - Cho trẻ thực hiện hàng ngày sắp xếp đồ dùng đồ chơi gọn gàng ngăn nắp sau khi chơi. - Chiều thứ 6 hàng tuần cho trẻ lao động lau chùi sắp xếp lại đồ dùng đồ chơi của lớp ngăn nắp gọn gàng. - Cô luôn đến lớp trước 30p dọn vệ sinh phòng nhóm sạch sẽ. Tổ chức lao động và vệ sinh vào chiều thứ 6.	
3	CSSK *Sức khỏe *Phòng bệnh	- Đo cho 2 trẻ bị thấp còi. - Trẻ biết nói với cô một số dấu hiệu khi bị ốm. - Phòng tránh một số bệnh: quai bị, ho gà, thủy đậu cho trẻ.	- Phối hợp với phụ huynh để cho trẻ ăn thêm thực phẩm tăng chiều cao. -Tập cho trẻ thể hiện bằng lời nói với cô giáo khi có một số dấu hiệu bị ốm. - Phối hợp với phụ huynh để phòng tránh cho trẻ. - 100% trẻ biết phòng bệnh, ăn mặc theo mùa, biết giữ gìn và phòng một số bệnh: quai bị, ho gà, thủy đậu cho trẻ. Giáo dục trẻ vệ sinh răng miệng, vệ sinh cá nhân sạch sẽ.	
4	AN TOÀN	-Đảm bảo an toàn cho trẻ ở mọi lúc mọi nơi.	-Dạy trẻ nhận biết những vật dụng, nơi an toàn và không an toàn tại trường.	

	*Thể lực *Tính mạng	-Tạo cho trẻ cảm giác vui vẻ của trẻ và thích được đến trường, Khi ra khỏi trường phải có người lớn dắt ,không tự ý về cùng người lớn khi chưa được phép của cô giáo, biết giữ an toàn cho bản thân và cho bạn.	Không theo người lạ, không ra khỏi khu vực lớp, trường khi chưa được phép của cô giáo. Phòng tránh nguy hiểm cho bản thân.	
--	--------------------------------------	--	--	--

ĐÁNH GIÁ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC.

CHỦ ĐỀ: THỂ GIỚI THỰC VẬT - TẾT VÀ MÙA XUÂN.

Thời gian thực hiện 6 tuần, từ ngày 26 tháng 1 đến ngày 20 tháng 3/2026

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
1. Lĩnh vực phát triển thể chất.		
a. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe.		
4. Trẻ thực hiện ăn uống đầy đủ, sạch sẽ và lành mạnh (CS 11)	- Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất để phòng chống dịch bệnh. - Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, suy dinh dưỡng, béo phì,...) - Biết ăn nhiều loại thức ăn, ăn chín, uống nước đun sôi để khỏe mạnh; uống nhiều nước ngọt, nước có gas, ăn nhiều đồ ngọt dễ béo phì không có lợi cho sức khỏe.	*Hoạt động đón, trả trẻ. Trò chuyện với trẻ về hành vi thói quen phòng bệnh. * Hoạt động ăn trưa, ăn phụ chiều: Trò chuyện với trẻ về các món ăn và cách ăn uống để khỏe mạnh. - Giáo dục trẻ lòng ghép qua các hoạt động hàng ngày. Nhắc trẻ che miệng khi ho, hắt hơi.
b. Phát triển vận động.		
12. Trẻ thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp.	-Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp + Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Động tác tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên; co duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao - Động tác lưng, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái + Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc 2 tay giang ngang, bước chân sang phải sang trái + Nghiêng người sang 2 bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang trái, sang phải - Động tác chân + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau	*Thể dục sáng: Tập với bài hát “Em thêm một tuổi” - Động tác tay- vai 2 - Động tác bụng- lườn 3. - Động tác chân 1. - Động tác bật- nhảy 2.

	+ Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau	*Hoạt động học: Thực hiện các động tác phát triển chung qua các hoạt động thể dục.
16. Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp.	- Bò, trườn, trèo: + Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6m. + Trườn kết hợp trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm. + Trèo lên xuống 7 gióng thang. + Chạy chậm khoảng 100 - 120m. + Ném xa bằng 1 tay - Chạy liên tục theo hướng thẳng 18 m trong 10 giây. + Bật xa 50cm- Ném xa bằng 1 tay.	*Hoạt động học: « Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6m » “Chạy chậm khoảng 100 - 120m”. « Trườn kết hợp trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm ». “Trèo lên xuống 7 gióng thang”. “Ném xa bằng 1 tay - Chạy liên tục theo hướng thẳng 18 m trong 10 giây”. “Bật xa 50cm- Ném xa bằng 1 tay” *Hoạt động ngoài trời. - Trò chơi: “Lăn bóng vào gôn”, “Nhảy bao”.
19. Trẻ thường xuyên tham gia và dễ dàng tham gia hoạt động thể chất với nhóm bạn chơi mới, môi trường mới. (G2, 4)	- Thể hiện sự tự tin khi tham gia các hoạt động thể chất với bạn mới. - Dễ dàng hòa nhập vào nhóm bạn chơi mới, thể hiện qua việc lắng nghe, chờ lượt, và hợp tác trong trò chơi. - Thích nghi với môi trường mới bằng cách khám phá tự nhiên và tham gia hoạt động mà không sợ hãi hoặc rụt rè. T/ C: "Tìm bạn mới; Đội siêu năng lực; Khám phá khu rừng; Bắt bóng bạn mới; Chạy đua khám phá”.	*Hoạt động ngoài trời: - Trò chơi: “Tìm bạn mới”, “Đội siêu năng lực”. *Hoạt động chiều: Tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi “Tìm bạn mới”, “Đội siêu năng lực”...
2.Lĩnh vực phát triển nhận thức		
a.Khám phá khoa học		

23. Trẻ phân loại các đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau. (G 51). *Chủ đề: “Thực vật-Tết và mùa xuân”.	* Gọi tên, đặc điểm, ích lợi và tác hại của cây, hoa, quả + Một số loại rau, củ + Một số loại hoa, quả + Bé tìm hiểu về cây xanh.	*Hoạt động học: “Bé tìm hiểu về cây xanh” “Một số loại hoa” *Hoạt động ngoài trời: Quan sát cây ăn quả, các loại quả, vườn rau. *Chơi, hoạt động ở các góc: Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu, làm các loại hoa, quả, rau từ nguyên vật liệu mở. Góc phân vai. Chế biến món ăn từ các loại rau-củ, quả. Góc học tập. Phân loại rau, hoa, quả. Kể chuyện, xem tranh về hoa, quả, rau. * Hoạt động chiều: Xem videoclip về cách chăm sóc rau, các loại hoa, cắm hoa, ích lợi của việc ăn rau, quả. Cho trẻ chơi trò chơi: “Chọn rau”, “Chọn hoa”, “Chọn quả”..
b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán		
31. Trẻ biết đo độ dài, dung tích của đối tượng bằng đơn vị đo ước lệ. (CS 44)	- Nhận biết các phép đo - Đo độ dài một vật bằng 1 đơn vị đo - Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau - Đo độ dài các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo	*Hoạt động học: “Nhận biết các phép đo” “Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau” “Đo độ dài các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo”. * Hoạt động chơi ở các góc: góc học tập. Cho trẻ đo độ dài của củ, quả, đồ dùng. * Hoạt động ngoài trời: Cho trẻ đo sân trường.
32. Trẻ gọi tên và chỉ ra các điểm giống khác nhau giữa 2 khối cầu và khối trụ, khối vuông và khối chữ nhật. (G 45)	- Nhận biết, gọi tên khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật, khối trụ và nhận dạng các khối hình đó trong thực tế.	*Hoạt động học . “Nhận biết, gọi tên khối cầu, khối trụ khối vuông, khối chữ nhật” Nhận dạng được các hình khối trong thực tế.

	+ Dạy trẻ nhận biết, gọi tên khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật, khối trụ + Tổ chức cho trẻ nhận dạng các khối đó trong thực tế. + Tạo ra một số khối hình bằng các cách khác nhau như: Tạo 2 khối tam giác thành khối vuông; 4 khối chữ nhật thành khối vuông; 2 tam giác thành 1 tam giác to... Lồng ghép một số trò chơi montesori: - Rút thẻ gỗ - Thiết kế các công trình đơn giản từ các khối gỗ như: Cầu, Cống, Cống trường, đường đi, nhà...	* Hoạt động chơi ở các góc: Góc học tập. Xếp hình khối. *Hoạt động chiều: Nhận dạng các khối qua đồ dùng đồ chơi. Chơi các trò chơi: - “Rút thẻ gỗ”, Thiết kế các công trình đơn giản từ các khối gỗ như: Cầu, Cống, Cống trường, đường đi, nhà...
c. Khám phá xã hội		
42. Trẻ kể được tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội. *Chủ đề: “Thực vật-Tết và mùa xuân”.	- Tên gọi, đặc điểm nổi bật và các hoạt động, ý nghĩa của các ngày lễ hội, sự kiện văn hoá của quê hương, đất nước. + Ngày 8/3 + Ngày tết nguyên đán.	*Hoạt động học: KPXH: “Ngày hội mừng 8/3”. KPXH: “Bé vui đón tết nguyên đán”. *Hoạt động chơi ở các góc: Vẽ, làm bánh kẹo, đồ chơi ngày tết. Góc nghệ thuật. Làm thiệp, hoa, quà tặng bà, mẹ, cô ngày 8/3. *Hoạt động chiều. Hát các bài về bà, mẹ. Trò chuyện, về ngày tết, ngày Quốc tế phụ nữ.
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ.		
44. Thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể.	- Thực hiện đúng các yêu cầu cơ bản trong hoạt động tập thể, như lắng nghe hướng dẫn của giáo viên, chờ lượt, và làm theo tín hiệu (ví dụ: đứng thành hàng, cầm dụng cụ đúng cách...)	*Hoạt động học. Trò chuyện sáng: - Trò chuyện về một số loại quả. - Trò chuyện về một số loại rau, củ.

	- Hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu liên tiếp * Trò chuyện sáng: chia sẻ với nhau về cây cối, hoa,... của bé. Hoạt động nhóm trao đổi, thảo luận về thời tiết, cây cối.	- Trò chơi học tập: Thực hiện đúng yêu cầu của các trò chơi tập thể.
47. Kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được. (G27,32)	- Có khả năng nghe và kể lại sự việc, kể lại truyện. - Nghe và kể lại đúng sự việc, hiện tượng xảy ra rõ ràng có trình tự để người nghe hiểu.	*Hoạt động học: -Trẻ trò chuyện, trao đổi cùng cô qua các hoạt động kể chuyện, trò chuyện sáng. *Hoạt động chơi ở các góc: Góc học tập. Xem sách, tranh. *Hoạt động chiều: Đọc bài thơ, nghe câu chuyện trong chủ đề.
49. Trẻ dùng được câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh.	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau	*Hoạt động học: -Trẻ trò chuyện, trao đổi cùng cô qua các hoạt động kể chuyện, trò chuyện sáng. *Hoạt động chơi ở các góc: Góc học tập. Xem sách, tranh.
51. Trẻ biết đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao... *Chủ đề: “Thế giới thực vật – tết và mùa xuân”.	-Có khả năng cảm nhận vần điệu, nhịp điệu của bài thơ, ca dao, đồng dao. - Đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao... * Chủ đề: Thế giới thực vật – tết và mùa xuân - “Hoa cúc vàng (Nguyễn Văn Chương)”; “Tết đang vào nhà”; “Ăn quả”; “Mùa xuân (Tú Mỡ)”; “Hoa kết trái (Thu Hà)”; “Bó hoa tặng cô”; - Đọc ca dao, câu đố, tục ngữ, kể chuyện sáng tạo về Thế giới thực vật – tết và mùa xuân.	*Hoạt động học: “Ăn quả”. “Bó hoa tặng cô” “Hoa cúc vàng”. *Hoạt động chơi ở các góc: Góc học tập. Đọc bài thơ về hoa, quả, rau. *Hoạt động chiều: Đọc bài thơ “Hoa kết trái”. “Mùa xuân” “Tết đang vào nhà”.

52. Trẻ biết kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện... trong nội dung truyện. (G35) *Chủ đề: “Thế giới thực vật – tết và mùa xuân”.	- Kể chuyện theo đồ vật, theo tranh - Kể lại truyện đã được nghe theo trình tự - Kể lại sự việc theo trình tự. * Chủ đề: Thế giới thực vật – tết và mùa xuân - “Sự tích bánh chưng, bánh dày (Theo truyện cổ Việt Nam)”, “Sự tích hoa đào”. “Quả bầu tiên (Theo truyện cổ Việt Nam)”.	*Hoạt động học: “Sự tích hoa đào” “Sự tích bánh chưng bánh dày”. * Hoạt động chơi ở các góc: Góc học tập. Xem tranh, đọc truyện. *Hoạt động chiều: Cho trẻ xem video các câu chuyện trong chủ đề. “Quả bầu tiên”, “Sự tích bánh chưng bánh dày”.
56. Trẻ nhận biết một số ký hiệu, biểu tượng trong cuộc sống (CS 37).	- Làm quen, nhận biết một số ký hiệu, biểu tượng thông thường trong cuộc sống: Nhà vệ sinh, nơi nguy hiểm, lối ra vào, cấm lửa, biển báo giao thông đường cho người đi bộ,...)	Các hoạt động trong ngày: Trò chuyện để trẻ nhận biết được một số ký hiệu, biểu tượng thông thường trong cuộc sống: Nhà vệ sinh nam, nữ; nơi nguy hiểm (khu vực chế biến thức ăn có sử dụng dao, bình ga, lửa...
57. Nhận biết và gọi tên chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt. (CS 38)	- Làm quen các nhóm chữ cái và chơi các trò chơi với các chữ cái. - Phát âm được các chữ cái đã học: o- ô- ơ; a- ă - â; e - ê; u – ư; i, t, c; b, d, đ, n, m, l, h, k.	*Hoạt động học. “Làm quen chữ cái n, m”. “Những trò chơi với chữ cái n, m”. “Làm quen chữ cái l, h, k”. “Những trò chơi với chữ cái l, h, k”. *Hoạt động chơi ở các góc: Góc học tập: Xếp từ theo hình ảnh có chứa chữ cái n, m, l, h, k: “quả na”, “quả me”, “quả khế”, hoa hồng.... *Chơi ngoài trời: Xếp chữ n, m, l, h, k từ hạt gạo. Viết chữ lên sân chơi. *Hoạt động chiều: Chơi trò chơi, đọc thơ chứa chữ cái

		n,m. Thực hiện trong vở tập tô.
4. Lĩnh vực giáo dục phát triển tình cảm xã hội		
74. Trẻ thể hiện hành vi ứng xử văn hóa với người khác và môi trường(CS 23) G 25	- Chú ý nghe khi cô, bạn nói, không ngắt lời người khác. - Biết chờ đến lượt. - Biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thỏa thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn. - Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận. *Dạy KNS + Kỹ năng giao tiếp khi được mừng tuổi. * Trò chuyện sáng: Ví dụ: phần chào hỏi tôn trọng ý kiến của trẻ, của bạn và chờ đợi bạn chia sẻ	*Các hoạt động trong ngày. Trẻ lắng nghe ý kiến của mọi người và trả lời câu hỏi lễ phép, từ tốn, lịch sự. -Dạy kỹ năng sống: + Kỹ năng giao tiếp khi được mừng tuổi.
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ		
80. Trẻ chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện. *Chủ đề “Thực vật- Tết và mùa xuân”.	- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (Nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển) * Chủ đề: Thực vật- Tết và mùa xuân. - Cây trúc xinh (Dân ca quan họ bắc ninh) - Ngày xuân long phụng sum vầy (Quang Huy) - Lý cây bông (Dân Ca nam bộ) - Bông Hồng tặng mẹ và cô (Nguyễn Ngọc Thiện).	* Hoạt động học : Nghe hát: “Cây trúc xinh” “Ngày xuân long phụng sum vầy”, “Lý cây bông”. “Bông Hồng tặng mẹ và cô” * Hoạt động chơi ở các góc: Chơi ở góc nghệ thuật: Nghe và hưởng ứng bài hát trong chủ đề. *Hoạt động chiều: Cho trẻ nghe các bài hát bản nhạc trong chủ đề. -Trò chơi: “Ai đoán giỏi”. “Nghe tiếng hát tìm đồ vật”.
83. Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. (G60) *Chủ đề “Thực vật- Tết và mùa xuân”.	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. * Chủ đề: “Thực vật- Tết và mùa xuân” - Sắp đến tết rồi (Hoàng Vân) - Bầu và bí (Nhạc Phạm Tuyên;	Hoạt động học: Dạy hát: “Sắp đến tết rồi” “Hoa trường em”. * Hoạt động chơi ở các góc: góc nghệ thuật: Trẻ hát múa các bài hát trong chủ đề.

	Lời ca dao cổ) Hoa trường em (Duong Hung Bang) - Em thêm một tuổi (Nhạc Hoàng Long; Lời: Xuân Tửu) - Mùa xuân (Hoàng Văn Yên)	*Hoạt động chiều: Cho trẻ tập hát các bài “Mùa xuân”, “Em thêm một tuổi”...
84. Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa). *Chủ đề “Thực vật-Tết và mùa xuân”.	- Trẻ phân biệt sắc thái của bài hát hoặc bản nhạc - Nhận biết nhịp điệu cơ bản ((ví dụ: 2/4, 4/4) qua tiết tấu (nhANH, CHẬM, MẠNH, NHẸ).) - Lắng nghe và cảm nhận sự thay đổi trong nhạc (ví dụ: đoạn NHANH thì vỗ mạnh, đoạn CHẬM thì NHẸ). - Vỗ tay đúng nhịp với các loại tiết tấu. - Điều chỉnh cường độ vỗ tay theo sắc thái - Tham gia đồng đều với nhóm (ví dụ: vỗ tay cùng bạn theo nhạc). - Múa theo nhịp điệu và sắc thái của bài hát - Sử dụng các động tác cơ bản (vẫy tay, bước chân, cúi chào) phù hợp với nhạc. Điều chỉnh động tác theo sự thay đổi của nhạc (ví dụ: chậm lại khi nhạc chậm, NHANH LÊN khi nhạc NHANH).	*Hoạt động học: Dạy vận động. “Bầu và bí”. “Biểu diễn âm nhạc cuối chủ đề”. *Hoạt động chơi ở các góc: Góc nghệ thuật. Trẻ hát, vận động bài hát trong chủ đề. *Hoạt động chiều: Cho trẻ tập hát, vận động bài “Bầu bí thương nhau”, “Mùa xuân”, “Sắp đến tết rồi” .
85. Phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm. *Chủ đề: “Thực vật-Tết và mùa xuân”.	- Dạy trẻ kỹ năng sử dụng nguyên vật liệu tái chế trong hoạt động tạo hình - Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra sản phẩm + Làm hoa từ tăm bông + Ghép bông hoa bằng hạt đậu	*Hoạt động học : “Làm một số loại quả”. “Làm quà tặng mẹ”. *Chơi, hoạt động ở các góc: Góc nghệ thuật. Làm quả từ, chai nhựa, bìa màu, lon bia, xốp bọc quả. Làm hoa từ tăm bông, Ghép bông hoa bằng

	+ Làm quà tặng mẹ + Làm một số loại quả.	hạt đậu, Làm thiệp, hoa tặng bà, mẹ, chị ngày 8/3... *Chơi ngoài trời: Vẽ hoa, quả, rau bằng phấn lên sân chơi. *Hoạt động chiều: Bỏ sung trong vở tạo hình: “Làm hoa bằng dầu vân tay”. Bỏ sung trong vở thủ công. “Làm hoa sen”.
86. Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. *Chủ đề: “Thực vật-Tết và mùa xuân”.	- Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét và bố cục + Trang trí tán lá cây + Trang trí bưu thiếp ngày tết	*Chơi, hoạt động ở các góc: Góc nghệ thuật. Vẽ hoa, quả, rau, trang trí tán lá cây... *Chơi ngoài trời: Vẽ hoa, quả, rau bằng phấn lên sân chơi. *Hoạt động chiều: Cho trẻ thực hiện trong vở tạo hình “Trang trí bưu thiếp ngày tết”.
87. Trẻ biết phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. *Chủ đề: “Thực vật-Tết và mùa xuân”.	- Phối hợp các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng. + Cắt dán hoa tặng mẹ, tặng cô + Xé dán cây ăn quả + Xé dán một số loại rau củ quả	*Hoạt động học: “Xé dán cây ăn quả” *Chơi, hoạt động ở các góc: Góc nghệ thuật. Cắt dán hoa tặng mẹ, cô. *Hoạt động chiều: Bỏ sung trong vở tạo hình, vở tạo hình. “Xé dán rau củ quả”. “Trang trí tán lá cây”.
88. Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối. *Chủ đề: “Thực vật-Tết và mùa xuân”.	- Phối hợp các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét và bố cục. + Nặn một số loại rau củ quả	*Chơi, hoạt động ở các góc: Góc nghệ thuật. Nặn rau, củ, quả, bánh chưng, bánh dày... *Hoạt động chiều: Cho trẻ nặn rau củ quả, bánh...
94. Tạo ra cái đẹp trong cuộc sống hằng ngày theo cách riêng (như cắm hoa, sắp đặt đồ vật, có lời nói/cử	+ Chọn vật liệu phù hợp với mục đích + Kết hợp nhiều loại vật liệu để tạo bố cục đẹp. + Thực hiện cắm hoa hoặc sắp	*Chơi, hoạt động ở các góc: Góc nghệ thuật. “Cắm hoa tặng mẹ, bà, cô giáo”; làm xúc xích trang trí lớp đón tết

chỉ lịch sự/nhân ái...). (CS 63) *Chủ đề: “Thực vật- Tết và mùa xuân”.	đặt đồ vật theo cách riêng + Liên hệ với không gian sống + Thể hiện ý tưởng sáng tạo - Trải nghiệm: “Cắm hoa tặng mẹ, bà, cô giáo”; trang trí lớp đón tết nguyên đán...	nguyên đán... *Hoạt động chiều: Cho trẻ tập cắm hoa...
---	--	---

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: Tuần 21.

“MỘT SỐ LOẠI RAU- CỦ”

Thực hiện từ ngày 26 đến ngày 30 tháng 1 năm 2026

Thứ Hoạt động	Thứ 2/26	Thứ 3/27	Thứ 4/28	Thứ 5/29	Thứ 6/30
ĐÓN TRẺ TDS	- Đón trẻ: Cho trẻ xem tranh và trò chuyện với trẻ về các loại rau - củ - Thẻ dực sáng: Tập theo băng nhạc bài: “Sắp đến tết rồi”.				
HOẠT ĐỘNG HỌC	LVPTNN TCS theo ppUnis: Một số loại rau, củ.	LVPTTC Thẻ dực: Ném xa bằng 1 tay- Chạy liên tục theo hướng thẳng 18m trong 10 giây. (Nhà vận động)	LVPTNN LQCC: Làm quen chữ cái n, m	LVPTNT TOÁN: Nhận biết các phép đo	LVPTTM Âm nhạc Dạy vẽ: Bầu và bí Nghe hát: “Cây trúc xinh” Trò chơi: Ai đoán giỏi. (Phòng âm nhạc)
CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC	- Góc phân vai: Siêu thị rau sạch; Cửa hàng ăn uống. - Góc nghệ thuật : Nghe và biểu diễn bài hát: Bầu và bí. Vẽ, tô màu, xé dán, nặn, làm một số loại rau từ nguyên vật liệu thiên nhiên. - Góc học tập: Chọn và phân loại lô tô về các loại rau; Ghép tranh về rau. Tìm rau cùng loại. Ghép chữ theo từ dưới tranh về quả. Xem tranh và tập kể chuyện theo tranh. - Góc xây dựng, lắp ráp: Xây vườn rau nhà bé. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây rau, gieo hạt...				
CHƠI NGOÀI TRỜI	1. Quan sát một số loại rau, theo dõi sự phát triển của rau. (Vườn trường). 2. Chơi: “Cây cao, cỏ thấp”; “gieo hạt”; ”Chuyền quả”. 3. Vẽ tự do trên sân. - Hoạt động trải nghiệm: Làm đất, gieo hạt rau cải.				
HOẠT ĐỘNG ĂN NGỦ	Giới thiệu các món ăn, tổ chức bữa ăn, trẻ mời cô mời bạn khi ăn, Rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh. Súc miệng, đánh răng sau khi ăn. Trẻ kê sạp, lấy gối. Đọc bài thơ “Giờ đi ngủ”. Trẻ nằm 2 trẻ 1 sạp, nằm ngay ngắn, không trêu chọc bạn.				
HOẠT ĐỘNG CHIỀU	Hướng dẫn trò chơi mới: Trò chơi học tập: “Chọn rau”. Bỏ sung trong vỏ tập tô. Bỏ sung trong vỏ tạo hình. Lao động vệ sinh – Nêu gương cuối tuần.				

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: Tuần 22. “BÉ VUI ĐÓN TẾT”.

Thực hiện từ ngày 2/2 đến ngày 6/2/2026

Thứ Hoạt động	Thứ 2/2	Thứ 3/3	Thứ 4/4	Thứ 5/5	Thứ 6/6
ĐÓN TRẺ	- Đón trẻ: Trò chuyện về ngày tết trên quê hương em - TDS: Tập theo băng nhạc bài “Sắp đến tết rồi”.				
HOẠT ĐỘNG HỌC	LVPTNT KPXH. Ngày tết Nguyên đán.	LVPTTC Thể dục Trườn kết hợp trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm . T/C Chuyên bóng. Nhà vận động	LVPTNT Toán. Nhận biết, gọi tên khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật	LVPTNN Văn học: Chuyện: Sự tích bánh chưng bánh dày.	LVPTTM Âm nhạc: Dạy hát “Sắp đến tết rồi” Nghe hát: “Ngày xuân long phụng sum vầy”. Trò chơi: “Ai đoán giỏi”. Phòng âm nhạc
CHƠI NGOÀI TRỜI	1. Hoạt động có mục đích: Quan sát thiên nhiên; QS bầu trời; QS vườn rau, thời tiết, cảnh vật mùa xuân. (Sân trường). 2. Chơi vận động: “kéo co”; “Cướp cờ”, “bỏ dẻ”, “ném còn”. 3. Chơi tự do trên sân. Nhặt sỏi để về xếp các loại hoa quả ngày tết. Hoạt động trải nghiệm: Làm hoa đào hoa mai.				
CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC	- Góc phân vai: Chế biến món ăn.; Cửa hàng; Chợ bán hoa và bánh kẹo, quần áo. - Góc nghệ thuật: Nghe và biểu diễn văn nghệ về ngày tết. Làm và tạo các loại, đồ dùng từ nguyên liệu mở, làm bánh chưng, nặn mâm ngũ quả... - Góc học tập: Ghép tranh trò chơi với toán số lượng 7. Xem tranh, trò chuyện về mùa xuân và tập kể chuyện theo tranh. - Góc xây dựng, lắp ráp: Xây Vườn hoa mùa xuân.				
HOẠT ĐỘNG ĂN NGỦ	Giới thiệu các món ăn, tổ chức bữa ăn, trẻ mời cô mời bạn khi ăn, Rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh. Súc miệng, đánh răng sau khi ăn. Trẻ kê sạp, lấy gối. Đọc bài thơ “Giờ đi ngủ”. Trẻ nằm 2 trẻ 1 sạp, nằm ngay ngắn, không trêu chọc bạn.				
HOẠT ĐỘNG CHIỀU	Hướng dẫn trò chơi mới: Trò chơi dân gian: ném còn. LVPTTC-XH: Dạy trẻ kỹ năng giao tiếp khi được mừng tuổi. Cho trẻ chơi các trò chơi dân gian: Ném còn, cắp cua, rồng rắn lên mây... Lao động vệ sinh. Nêu gương cuối tuần.				

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: Tuần 23.
MÙA XUÂN VÀ MỘT SỐ LOẠI CÂY
Thực hiện từ ngày 23/2 đến ngày 27/2/2026

Thứ Hoạt động	Thứ 2/23	Thứ 3/24	Thứ 4/25	Thứ 5/26	Thứ 6/27
ĐÓN TRẺ	- Đón trẻ: Trò chuyện về ngày tết trên quê hương em - TDS: Tập theo băng nhạc bài “Sắp đến tết rồi”.				
HOẠT ĐỘNG HỌC	LVPTTC Thể dục Đề tài: Bò chui qua ống dài 1,5 x 0,6m T/C Chuyên bóng. (Nhà vận động)	LVPTNT KPKH. Bé tìm hiểu về cây xanh	LVPTNN Văn học Thơ: Hoa cúc vàng.	LVPTTM Tạo hình. Xé dán cây ăn quả	LVPTNN LQCC Những trò chơi với chữ cái n, m
CHƠI NGOÀI TRỜI	1. Hoạt động có mục đích: Quan sát thiên nhiên; QS bầu trời; QS vườn rau, thời tiết, cảnh vật mùa xuân. (Sân trường, vườn rau) 2. Chơi vận động: “kéo co”; “Cướp cờ”, “bỏ dẻ”, “ném còn”. 3. Chơi tự do trên sân. Nhặt sỏi để về xếp các loại hoa quả ngày tết. Hoạt động trải nghiệm: Gói bánh chưng.				
CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC	- Góc đóng vai: Cửa hàng bán hoa, quà lưu niệm. - Góc nghệ thuật: Nghe và biểu diễn văn nghệ về chủ đề. Tô màu, xé dán, vẽ, in hình 1 số loại hoa, gói quà tặng ông bà. - Góc học tập: Chọn và phân loại lô tô về một số loại hình ảnh về mùa xuân; Xem tranh, trò chuyện về các hình ảnh về ngày xuân và tập kể chuyện theo tranh. - Góc xây dựng, lắp ráp: Xây vườn hoa mùa xuân; lắp ghép nhà, cây, hàng rào. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây ở góc thiên nhiên của lớp.				
HOẠT ĐỘNG ĂN NGỦ	Giới thiệu các món ăn, tổ chức bữa ăn, trẻ mời cô mời bạn khi ăn, Rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh. Súc miệng, đánh răng sau khi ăn. Trẻ kê sạp, lấy gối. Đọc bài thơ “Giờ đi ngủ”. Trẻ nằm 2 trẻ 1 sạp, nằm ngay ngắn, không trêu chọc bạn.				
HOẠT ĐỘNG CHIỀU	Hướng dẫn trò chơi mới: Trò chơi vận động: “Cướp cờ”. Bổ sung trong vở toán. Bổ sung trong vở tạo hình. Lao động vệ sinh. Nêu gương cuối tuần.				

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ. Tuần 24

“Ngày vui 8-3”

(Thực hiện 1 tuần: Từ ngày 2 đến ngày 6/3)

Thứ Hoạt động	Thứ 2/2	Thứ 3/3	Thứ 4/4	Thứ 5/5	Thứ 6/6
Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	- Đón trẻ: Trò chuyện về ngày 8/3 . - Thể dục sáng: Tập theo băng nhạc. “Em yêu cây xanh”.				
Hoạt động học	LVPTNT KPxH Ngày hội mùng 8/3	LVPTNT. Thể dục Trèo lên xuống thang Trò chơi: Chuyền bóng Nhà vận động	LVPTNN Văn học: Thơ: Bó hoa tặng cô.	LVPTNN LQCC: Làm quen chữ cái l, h, k	LVPTTM Tạo hình. Làm quà tặng mẹ.
Chơi, Hoạt động ở các góc	- Góc đóng vai: Cửa hàng bán hoa, quà lưu niệm. - Góc nghệ thuật: Nghe và biểu diễn văn nghệ về chủ đề. Tô màu, xé dán, vẽ, in hình 1 số loại hoa, gói quà tặng mẹ, làm quà tặng cô. - Góc học tập: Chọn và phân loại lô tô về một số loại hoa; Ghép tranh về hoa. Đo các đối tượng bằng một đơn vị đo. Xem tranh , trò chuyện về các loại hoa và tập kể chuyện theo tranh; trò chơi chữ cái. - Góc xây dựng, lắp ráp: Xây vườn hoa; lắp ghép cây hoa, nhà. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây ở góc thiên nhiên của lớp.				
Hoạt động ngoài trời	1. Quan sát cây trên sân trường; các loại hoa. Tập tưới cây, nhổ cỏ. Nhặt lá cây, hoa để về làm đồ chơi. 2. Chơi vận động: “ Cây cao, cỏ thấp”; “gieo hạt”; ” Cây nào lá ấy”. 3. Chơi tự do. Hoạt động trải nghiệm: Làm thiệp, hoa, quà tặng bà, mẹ, cô.				
Hoạt động ăn ngủ	Giới thiệu các món ăn, tổ chức bữa ăn, trẻ mời cô mời bạn khi ăn, Rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh. Súc miệng, đánh răng sau khi ăn. Trẻ kê sạp, lấy gối. Đọc bài thơ “Giờ đi ngủ”. Trẻ nằm 2 trẻ 1 sạp, nằm ngay ngắn, không trêu chọc bạn.				
Hoạt động chiều VS- TT	Hướng dẫn trò chơi mới: Trò chơi “Chọn hoa” . Bổ sung trong vở toán. Bổ sung trong vở thủ công. Bổ sung trong vở tạo hình. Lao động vệ sinh. Nêu gương cuối tuần.				

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: Tuần 25.

Một số loại hoa.

Thực hiện trong 1 tuần. (Từ ngày 9 đến ngày 13/2)

Thứ Hoạt động	Thứ 2/9	Thứ 3/10	Thứ 4/11	Thứ 5/12	Thứ 6/13
Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	- Đón trẻ: Trò chuyện về các loại hoa: hoa cánh tròn, hoa cánh dài.... - TDS: Tập theo băng nhạc bài “Em yêu cây xanh”.				
Hoạt động học	LVPTTC Thể dục: Bật xa 50cm- Ném xa bằng 1 tay. (Nhà vđ)	LVPTNN Văn học: Chuyện: Sự tích hoa đào	LVPTNT Toán Đo độ dài 1 vật bằng các đơn vị đo khác nhau.	LVPTNN LQCC: Những trò chơi với chữ cái l,h,k	LVPTTM Âm nhạc: Dạy hát: “Hoa trường em”. Nghe hát: “Bông hồng tặng mẹ và cô” T/C: Ai đoán giỏi. Phòng âm nhạc
Hoạt động ngoài trời	1. Quan sát cây trên sân trường; các loại hoa. Tập tưới cây, nhổ cỏ. Sân trường) 2. Nhặt lá cây , hoa để về làm đồ chơi. 3. Chơi: “ Cây cao, cỏ thấp”; “gieo hạt”; ” Cây nào lá ấy”. Hoạt động trải nghiệm: Nhặt lá cây xếp hình bông hoa.				
Chơi, Hoạt động ở các góc	- Góc phân vai: Cửa hàng bán hoa, quà lưu niệm. - Góc nghệ thuật: Nghe và biểu diễn văn nghệ về chủ đề. Tô màu, xé dán,vẽ, in hình 1 số loại hoa. - Góc học tập: Chọn và phân loại lô tô về một số loại hoa; Ghép tranh về hoa. Đo độ dài. Xem tranh , trò chuyện về các loại hoa và tập kể chuyện theo tranh; trò chơi chữ cái. - Góc xây dựng, lắp ráp: Xây vườn hoa; lắp ghép cây; vườn cây của trường. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây ở góc thiên nhiên của lớp.				
Hoạt động ăn ngủ	Giới thiệu các món ăn, tổ chức bữa ăn, trẻ mời cô mời bạn khi ăn, Rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh. Súc miệng, đánh răng sau khi ăn. Trẻ kê sạp, lấy gối. Đọc bài thơ “Giờ đi ngủ”. Trẻ nằm 2 trẻ 1 sạp, nằm ngay ngắn, không trêu chọc bạn.				
Hoạt động chiều	Hướng dẫn trò chơi mới: Trò chơi vận động: “Cướp cờ”. Cho trẻ xem truyện: Sự tích hoa hồng.				

VS- TT	Bổ sung trong vở toán. Lao động vệ sinh. Nêu gương cuối tuần.
---------------	--

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: Tuần 26
“ Một số loại quả”
Thực hiện từ ngày 16 đến ngày 20 tháng 3

Thứ Hoạt động	Thứ 2/16	Thứ 3/17	Thứ 4/18	Thứ 5/19	Thứ 6/20
Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	- Đón trẻ: Trò chuyện về các loại quả. - Tập theo băng nhạc bài: Em yêu cây xanh.				
Hoạt động học	LVPTNT TCS theo PP Unis. Một số loại quả	LVPTTC Thể dục: Chạy chậm 100-120m. Trò chơi: Chuyên bóng Nhà vận động	LVPTTM Tạo hình Làm các loại quả	LVPTNT Toán: Đo độ dài các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo .	LVPTTM Âm nhạc: Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề. Nghe hát: Lý cây bông (Dân ca). Trò chơi: Nhận hình đoán tên bài hát. Phòng âm nhạc
Chơi, Hoạt động ở các góc	- Góc phân vai: Cửa hàng bán cây giống, nấu ăn, bác sĩ. - Góc nghệ thuật: Nghe và biểu diễn văn nghệ về chủ đề. Làm và tạo các loại đồ chơi từ các loại hạt, lá cây. Dán lá cho cây, xé dán cây to, nhỏ. Tô màu, xé dán, vẽ cây bằng dầu vân tay. - Góc học tập: Chọn và phân loại lô tô về một số loại cây; Ghép tranh về cây. Đo độ dài các vật bằng 1 đơn vị đo. Xem tranh và tập kể chuyện theo tranh. Ghép chữ theo từ dưới tranh về cây. - Góc xây dựng, lắp ráp: Xây công viên cây xanh; lắp ghép tường bao, khuôn viên. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây ở góc thiên nhiên của lớp.				

Hoạt động ngoài trời	1. Quan sát cây trên sân trường; Sự phát triển của cây từ hạt. Tập tưới cây, nhổ cỏ. Nhặt lá cây, hoa để về làm đồ chơi. 2. Chơi vận động: “Cây cao, cỏ thấp”; “gieo hạt”; ”Chuyền quả”. 3. Chơi tự do. - Hoạt động trải nghiệm: Làm quả táo bằng giấy bọc quả.
Hoạt động ăn ngủ	Giới thiệu các món ăn, tổ chức bữa ăn, trẻ mời cô mời bạn khi ăn, Rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh. Súc miệng, đánh răng sau khi ăn. Trẻ kê sạp, lấy gối. Đọc bài thơ “Giờ đi ngủ”. Trẻ nằm 2 trẻ 1 sạp, nằm ngay ngắn, không trêu chọc bạn.
Hoạt động chiều VS- TT	Làm quen bài mới: Làm quen bài hát: Mùa xuân. Bổ sung trong vở thủ công. Bổ sung trong vở tạo hình. Bổ sung trong vở toán. Lao động vệ sinh. Nêu gương cuối tuần.